

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2023/HS-ST
Ngày 25 - 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vương Thị Thu Hà.

Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Quang; bà Phùng Thị Thương; ông Hoàng Long Hinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Thuận - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 25/6/2023, tại Hội trường Nhà văn hóa tổ 02, thị trấn Yên Bình, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang mở phiên tòa xét xử lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2023/TLST-HS ngày 23/5/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 30/2023/QĐXXST-HS ngày 13/6/2023 đối với bị cáo:

Hoàng Văn C, sinh năm 1989 tại huyện Q, tỉnh Hà Giang; CMND số: xxxxxxxxx, do Công an tỉnh Hà Giang cấp ngày 02/10/2015; nơi cư trú: Thôn C, xã X, huyện Q, tỉnh Hà Giang; nơi ở trước khi bị bắt: Thôn P, xã N, huyện M, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Giáo viên; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 38-QĐ/UBKTHU ngày 09/9/2022 của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy M, tỉnh Hà Giang; con ông: Hoàng Văn P (đã chết) và bà Hoàng Thị C, sinh năm 1964; có vợ là Phan Thị H, sinh năm 1988 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/8/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Hà Giang; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Xuân G, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Lò Thanh H; vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn T; ông Lương Văn T1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 28/8/2022, qua nguồn tin tố giác của quần chúng về việc đối tượng Hoàng Văn C có biểu hiện nghi vận tàng trữ trái phép chất ma túy, Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang tiến hành kiểm tra hành chính đối với Hoàng Văn C khi C đang di chuyển tại khu vực thôn Pó Pi A, xã Niêm Toòng, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang. Quá trình kiểm tra không thu giữ được đồ vật gì liên quan đến ma túy, Cơ quan Công an huyện Mèo Vạc đã mời Hoàng Văn C đến Ủy ban nhân dân xã Niêm Toòng, huyện Mèo Vạc để làm việc. Tại đây, Hoàng Văn C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm liên quan đến ma túy của mình. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc tiến hành khám xét khẩn cấp nhà của Hoàng Văn C tại thôn C, xã X, huyện Q, tỉnh Hà Giang thu giữ 215,99g chất bột màu trắng nghi là ma túy; khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Văn C, tại thôn P, xã N, huyện M, tỉnh Hà Giang thu giữ 37,018 gam chất bột màu trắng nghi là ma túy.

Bị cáo Hoàng Văn C khai nhận: Vào khoảng ngày 23, 24/8/2022, Hoàng Văn C gọi điện thoại cho Lò Thanh H, sinh năm 1988, trú tại xóm V, xã P (nay là xã B), huyện M, tỉnh Hòa Bình, nhờ Lò Thanh H mua 06 “cây” ma túy Heroine, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Lò Thanh H nói với C là 20.000.000đ/01 “cây”, tổng 06 “cây” ma túy là 120.000.000đ. Sáng ngày 26/8/2022, Hoàng Văn C đến Ngân hàng N huyện M vay số tiền 250.000.000đ, mục đích để sửa nhà và sắm đồ dùng sinh hoạt cho gia đình. Sau khi vay được tiền, Hoàng Văn C đi về nhà tại thôn C, xã X, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Do không có tiền đi lấy ma túy nên Hoàng Văn C đưa trước cho mẹ đẻ là bà Hoàng Thị C, trú tại thôn C, xã X, huyện Q, tỉnh Hà Giang số tiền 130.000.000đ để chi trả tiền vật liệu sửa nhà, còn C giữ 120.000.000đ. Khoảng 04 giờ ngày 27/8/2022, Hoàng Văn C một mình điều khiển xe máy biển số 23E1-xxx.xx từ nhà ở thôn C, xã X, huyện Q, tỉnh Hà Giang đi Hòa Bình. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì đến nhà Lò Thanh H. Lúc đó, H ở nhà một mình, Hoàng Văn C đưa 120.000.000đ cho Lò Thanh H, H cầm tiền rồi bảo C đợi ở nhà, còn H một mình đi lấy ma túy. Đến khoảng 21 giờ, C nhận được điện thoại của H bảo C đi ra ngoài đường cách nhà H khoảng 01km, ra đến vị trí hẹn, Lò Thanh H đưa cho C 01 bọc màu đen được cuộn bằng áo mưa (*Loại áo mưa dùng một lần*). C bỏ lớp áo mưa ra, cho cục ma túy heroin vào trong túi (*Loại túi đựng áo mưa*) và treo vào móc để đồ của xe máy rồi điều khiển xe máy đi đến trung tâm huyện M, tỉnh Hòa Bình thuê nhà nghỉ ngủ qua đêm. Đến khoảng 04 giờ sáng ngày 28/8/2022, C điều khiển xe máy đi về nhà tại thôn C, xã X, huyện Q, tỉnh Hà Giang, tầm 12 giờ thì về đến nơi, sau đó C đi vào bếp mở gói ma túy ra kiểm tra, bên trong gói túi nilon màu đen có nhiều lớp túi nilon màu trắng, đen, các mảnh giấy bạc và ma túy Heroine dạng cục bột màu trắng. C lấy một ít ma túy vừa mua được cho vào tờ lịch để sử dụng, sau khi sử dụng xong số ma túy còn thừa ở tờ lịch C gói lại cho vào túi nilon màu trắng buộc kín. Số ma túy còn lại C gói lại như cũ, sau đó cho tất cả vào túi nilon màu trắng và cất giấu trong ngăn

kéo tủ kê tại gian bếp. Khoảng 14 giờ cùng ngày, C điều khiển xe máy đi lên xã Niêm Tông, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, khi đi đến địa phận thôn Pó Pi A, xã Niêm Tông, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang thì bị Công an huyện Mèo Vạc dừng xe, kiểm tra và mời về trụ sở Công an xã Niêm Tông để làm việc. Tại Cơ quan Công an, Hoàng Văn C thành khẩn, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Ngày 29/8/2022, Công an huyện Mèo Vạc tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Hoàng Văn C tại thôn C, xã X, huyện Q, tỉnh Hà Giang, thu giữ được: 01 gói túi ni lông màu trắng, miệng túi được buộc thắt nút, bên trong gói túi được buộc bởi 05 gói túi nilon màu trắng, màu đen khác, trong cùng có nhiều mảnh giấy bạc và 01 túi nilon màu hồng, bên trong có chứa nhiều chất màu trắng dạng cục; 01 gói túi nilon màu trắng, phía trong có 01 tờ lịch, trên bề mặt tờ lịch ghi số 19, bên trong tờ lịch có 01 cục nhỏ chất màu trắng, không đo kích thước.

Ngày 30/8/2022, Cơ quan CSĐT tiến hành khám xét khẩn cấp nơi tạm trú của Hoàng Văn C tại thôn P, xã N, huyện M, tỉnh Hà Giang, thu giữ: 01 túi nilon màu trắng, miệng túi buộc thắt nút, bên trong có 02 lớp túi nilon màu hồng, bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 găng tay bằng vải.

Quá trình điều tra, Hoàng Văn C khai nhận ngoài số ma túy bị bắt trên, bị cáo còn được mua 02 lần ma túy của Lò Thanh H cụ thể như sau:

Lần 1: Vào khoảng tháng 9,10/2021, Hoàng Văn C gọi điện cho Lò Thanh H nhờ mua ma túy với số tiền 15.000.000đ, sau đó C một mình đi xe máy đến xã B, huyện M, tỉnh Hòa Bình. C gặp H ở ngoài đường và đưa cho Lò Thanh H 15.000.000đ để H đi lấy ma túy cho C. Khoảng 03 giờ sau, H quay lại đưa cho Hoàng Văn C một gói nilon bọc kín bên trong có ma túy Heroine. Sau đó, C mang về cất giấu tại chỗ ở tại thôn P, xã N, huyện M, tỉnh Hà Giang để sử dụng và bán cho Nguyễn Văn T, sinh năm 1982, trú tại thôn B, xã N, huyện M; Lương Văn T1, sinh năm 1983, trú tại thôn P, xã N, huyện M, tỉnh Hà Giang, số lần bán và thời gian bán C khai không nhớ.

Lần 2: Khoảng tháng 3/2022, Hoàng Văn C tiếp tục gọi điện cho Lò Thanh H nhờ mua Heroine với số tiền 10.000.000đ, H đồng ý. C một mình điều khiển xe máy sang Hòa Bình gặp Lò Thanh H ở ngoài đường, đưa cho H số tiền 10.000.000đ, H cầm tiền đi mua ma túy, khoảng 03 tiếng sau H quay lại đưa cho C 01 gói nilon bọc kín bên trong có ma túy Heroine. Sau đó, C mang ma túy về cất giấu tại chỗ ở, thuộc thôn P, xã N, huyện M, tỉnh Hà Giang và lấy một ít ra để sử dụng nhưng chất lượng kém. Số ma túy lần này, C bán cho Nguyễn Văn T 01 lần vào khoảng tháng 6/2022 với số tiền 3.500.000đ, T nói lại với C là ma túy nhạt nên C lấy một ít ra trộn với số ma túy còn lại mua ở lần 1 chưa hết, rồi chia ra bán cho T 01 gói ma túy với giá 3.800.000đ; bán cho Lương Văn T1 02 lần, mỗi lần 250.000đ, chất ma túy pha trộn còn thừa C sử dụng hết. Số ma túy kém chất lượng còn lại C cất giấu trong phòng ở tại thôn P, xã N, huyện M, tỉnh Hà Giang với mục đích nếu mua được ma túy sẽ trộn cùng rồi bán kiếm lời, nhưng chưa thực hiện được. Tiền bán ma túy Hoàng Văn C đã chi tiêu cá nhân hết.

Tại bản Kết luận giám định số 306/KL-KTHS ngày 31/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang kết luận giám định số tang vật thu giữ

khi khám xét nơi ở của Hoàng Văn C ngày 29/8/2022 tại thôn C, xã X, huyện Q, tỉnh Hà Giang như sau:

Các mẫu chất bột màu trắng (*dạng cục*) gửi giám định ký hiệu A1, A2 được trích mẫu đại diện từ hai mẫu chất bột màu trắng (*dạng cục*) có tổng khối lượng là 215,99g (*hai trăm mười lăm phẩy chín mươi chín gam*) là ma túy, loại Heroine.

Heroine nằm trong danh mục I, mục IA, STT 9, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các Danh mục chất ma túy và tiền chất.

Tại bản kết luận giám định số 310/KL-KTHS ngày 06/9/2022 của Phòng PC09 Công an tỉnh Hà Giang kết luận giám định số tang vật thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Văn C tại thôn P, xã N, huyện M, tỉnh Hà Giang như sau:

Không phát hiện chất ma túy trong mẫu gửi giám định ký hiệu A1 được trích mẫu đại diện từ mẫu chất bột màu trắng (*dạng cục*) có khối lượng là 37,018g (*Ba mươi bảy phẩy không trăm mười tám gam*).

Cáo trạng số 12/CT-VKSHG-P1 ngày 22/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Hoàng Văn C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn C. Sau khi phân tích, đánh giá nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội; hậu quả của tội phạm; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 20 (*hai mươi*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (*ngày 29/8/2022*).

* *Hình phạt bổ sung*: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C số tiền từ 5.000.000đ đến 6.000.000đ.

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý như sau:

* Truy thu số tiền 7.800.000đ bị cáo Hoàng Văn C thu lời bất chính, được trừ đi số tiền 5.500.000đ bị cáo bị Cơ quan điều tra đã thu giữ.

* Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước tài sản, đồ vật bị cáo sử dụng vào việc phạm tội gồm:

+ 01 điện thoại di động, loại màn hình cảm ứng, vỏ màu đen, mặt lưng điện thoại có chữ SAMSUNG;

+ 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu sơn xanh, đen, bạc, biển kiểm soát 23E1-190.95, xe đã qua sử dụng; kèm theo 01 chìa khóa xe máy

bằng kim loại, phần tay cầm bọc nhựa màu đen, tại phần tay cầm có chữ HONDA và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, mang tên chủ xe Hoàng Văn C.

* Tịch thu, tiêu hủy vật chứng của vụ án là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành hoặc vật không còn giá trị sử dụng gồm:

+ 01 hộp bìa cát tông đã được niêm phong kín, bên ngoài hộp bìa ghi chữ "*Tang vật hoàn trả sau khi trích mẫu*" có dấu và chữ ký của thành phần tham gia niêm phong; 01 chiếc phong bì màu trắng đã được niêm phong kín, bên ngoài ghi 1 chữ "*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2*", có dấu và chữ ký của thành phần tham gia niêm phong; 01 chiếc phong bì màu trắng đã được niêm phong kín, bên ngoài ghi chữ "*Tang vật hoàn trả sau khi trích mẫu ngày 31/8/2022*", có dấu và chữ ký của thành phần tham gia niêm phong; 01 hộp bìa cát tông được niêm phong kín, bên ngoài hộp ghi chữ "*Mẫu vật hoàn trả sau giám định*", có dấu và chữ ký của thành phần tham gia niêm phong.

+ 02 hộp niêm phong cũ, đã qua sử dụng; 01 chiếc găng tay bằng vải màu trắng đen, đã qua sử dụng; 01 túi nilon màu trắng; 02 túi nilon màu đỏ.

+ 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt sau điện thoại màu đỏ có chữ Realme, điện thoại đã qua sử dụng, thu giữ của Lò Thanh H, do H đề nghị không nhận lại.

* Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn C 01 giấy chứng minh nhân dân số: xxxxxxxxxx, Họ tên HOÀNG VĂN C.

5. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn C là người bị kết án nên phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt bị cáo.

Trong phần tranh luận, ông Nguyễn Xuân G - Trợ giúp viên pháp lý là người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn C trình bày: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Hoàng Văn C về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng tội, đúng pháp luật. Khi bị kiểm tra theo thủ tục hành chính, cơ quan chức năng không thu giữ được tài liệu, đồ vật gì liên quan đến chất ma túy, nhưng bị cáo C đã tự thú về hành vi phạm tội của mình; tại nơi ở bị cáo tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra chất ma túy và chất bột khác bị cáo khai là ma túy nhưng kết quả giám định chất bột đó không có hàm lượng ma túy. Trong suốt quá trình điều tra, truy tố bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Hôm nay, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang đưa vụ án ra xét xử lưu động công khai, tại phiên tòa bị cáo đã nhận thức rõ, chỉ vì lợi ích trước mắt mà bị cáo đã đi vào con đường phạm tội nên rất ăn năn, hối hận. Những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp với quy định của pháp luật, kính mong Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Hoàng Văn C mức án 20 năm tù, là mức thấp nhất của khung hình phạt, theo đề nghị của Kiểm sát viên, để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật. Riêng về phần án phí,

bị cáo C là người dân tộc thiểu số, mặc dù có hộ khẩu thường trú tại thôn C, xã X, huyện Q, tỉnh Hà Giang, nhưng bị cáo tạm trú và thực tế hàng ngày cư trú tại thôn P, xã N, huyện M, tỉnh Hà Giang - Là thôn vùng 3, có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn và thuộc đối tượng được trợ giúp pháp lý, tại phiên tòa hôm nay bị cáo có đơn xin miễn án phí, do đó đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn C.

Bị cáo Hoàng Văn C nhất trí quan điểm của người bào chữa, không tham gia tranh luận gì thêm.

Kết thúc phần tranh luận, Kiểm sát viên nhất trí quan điểm đề nghị của người bào chữa, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo Hoàng Văn C.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi sai trái của mình, kính mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình phụng dưỡng mẹ già.

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên; người bào chữa đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục và đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật, không có khiếu nại, tố cáo nên đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng Nguyễn Văn T, Lương Văn T1 (*không lý do*) và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lò Thanh H (có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa). Xét thấy sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến các tình tiết khách quan của vụ án, căn cứ Điều 292, Điều 293, Điều 297 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thảo luận và quyết định tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3]. Về căn cứ định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn C đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, được thể hiện như: Lời khai của đối tượng mua ma túy (*bút lục từ 494 đến 499; và từ 508 đến 514*); Kết luận giám định (*bút lục 437 đến 438*); Biên bản khám xét, bản ảnh khám xét nơi ở của bị cáo (*bút lục 71 đến 75 và 79 đến 83*).

[4]. Như vậy, đã có đủ căn cứ để khẳng định: Trong khoảng thời gian từ tháng 9/10/2021 đến ngày 27/8/2022, bị cáo Hoàng Văn C đã có hành vi mua bán chất ma túy 03 lần của Lò Thanh H, sinh năm 1988, trú tại xóm V, xã P (*nay là xã B*), huyện M, tỉnh Hòa Bình (*theo lời khai của bị cáo*) với số tiền lần 1 là 15.000.000đ; lần 2 là 10.000.000đ; lần 3 là 120.000.000đ mục đích về sử dụng và bán kiếm lời. Cụ thể, số ma túy mua lần 1 và lần 2 bị cáo đã chia nhỏ ra bán làm nhiều lần cho các đối tượng nghiện ma túy là Nguyễn Văn T và Lương Văn T1 nhưng bị cáo không nhớ số lần và thời gian cụ thể. Thời gian gần nhất, bị cáo xác

định bị cáo được bán ma túy cho Nguyễn Văn T 02 lần, vào khoảng tháng 6/2022, bán với số tiền 3.500.000đ/1 gói ma túy và 3.800.000đ/ 1 gói ma túy; bán cho Lương Văn T1 02 lần, mỗi lần 250.000đ/ 01 gói ma túy. Số ma túy 06 cây mua lần 3 vào ngày 27/8/2022 với số tiền 120.000.000đ, bị cáo mang về lấy một ít ra dùng thử, còn lại cất giấu trong ngăn kéo tủ kê tại gian bếp nhà ở của gia đình bị cáo tại Thôn C, xã X, huyện Q, tỉnh Hà Giang thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra phát hiện hành vi phạm tội nên đã thu giữ toàn bộ vật chứng vụ án. Do đó, hành vi mua bán Heroine với khối lượng 215,99g của bị cáo Hoàng Văn C thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", với tình tiết định khung hình phạt "*Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên*", quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[5]. Tại Cáo trạng số 12/CT-VKSHG-P1 ngày 22/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Hoàng Văn C về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, nội dung bản Cáo trạng và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa chỉ truy tố bị cáo Hoàng Văn C với khối lượng 215,99g thu giữ tại Thôn C, xã X, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Đối với khối lượng 37,018g thu giữ tại nơi ở của Hoàng Văn C tại thôn P, xã N, huyện M, tỉnh Hà Giang, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang cho rằng tại Kết luận giám định số 310/KL-KTHS ngày 06/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang thể hiện: "*Không phát hiện chất ma túy trong mẫu gửi giám định*" nên không đủ căn cứ để buộc Hoàng Văn C phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 37,018g chất bột màu trắng này. Trên cơ sở quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận thấy quan điểm này là không thỏa mãn, chưa đúng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Vì tại thời điểm bị thu giữ bị cáo đã khai vật chứng bị thu giữ là chất ma túy; trong suốt quá trình điều tra bị cáo đều thừa nhận gói ma túy mua lần 2 vào khoảng 3/2022, sau khi mua về bị cáo đã chia ra nhiều gói nhỏ để sử dụng dần và bán cho T nhưng T chê nhạt, bản thân bị cáo khi sử dụng cũng thấy bị đau đầu nên bị cáo đã lấy ra 1 phần để trộn với số ma túy mua lần 1 để bán cho T và T1. Tại tiết 1.4 khoản 1 mục I của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2002 quy định "*Trong mọi trường hợp, khi thu giữ được các chất nghi là chất ma túy hoặc tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy thì đều phải trưng cầu giám định để xác định loại, hàm lượng, trọng lượng chất ma túy, tiền chất. Nếu chất được giám định không phải là chất ma túy hoặc không phải là tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy, nhưng người thực hiện hành vi ý thức rằng chất đó là chất ma túy hoặc chất đó là tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy, thì tùy hành vi phạm tội cụ thể mà truy cứu trách nhiệm hình sự người đó theo tội danh quy định tại khoản 1 của điều luật tương ứng đối với các tội phạm về ma túy*". Mặc dù Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP, hướng dẫn áp dụng một số quy định đối với các loại tội phạm về ma túy của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Tuy nhiên, kể từ ngày Bộ luật

Hình sự năm 2015 có hiệu lực đến nay vẫn chưa có văn bản nào thay thế Nghị quyết số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP, nên tinh thần hướng dẫn của Nghị quyết số 17 vẫn còn giá trị để áp dụng trong quá trình giải quyết vụ án. Khối lượng chất ma túy quy định tại điểm i khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là "*Heroin, Cocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA, hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30gam*". Theo đó, trong vụ án này bị cáo Hoàng Văn C vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 37,018g chất bột màu trắng mà bị cáo ý thức rằng đó là chất ma túy, heroin và thực chất đã bán cho các đối tượng nghiện ma túy. Như vậy, tổng khối lượng chất ma túy bị cáo Hoàng Văn C phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này là $215,99\text{gam} + 37,018\text{g} = 253,008\text{g}$ heroin.

[6]. *Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là khách thể được pháp luật Hình sự Việt Nam bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, gây hại đến sức khỏe và giống nòi của dân tộc. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hơn nữa thời điểm phạm tội bị cáo còn là giáo viên Trường phổ thông dân tộc bán trú tiểu học xã N, huyện M, hơn ai hết bị cáo phải nhận thức được rằng người nghiện ma túy không những chỉ ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân mà còn làm ảnh hưởng đến kinh tế gia đình và là tác nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, song chỉ vì mục đích sử dụng thỏa mãn cơn nghiện của bản thân và nhằm bán kiếm lời khi có đối tượng khác hỏi mua mà bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Khối lượng ma túy mà bị cáo thực hiện mua bán là rất lớn 253,008g chất heroine, thuộc khung tăng nặng quy định tại khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[7]. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Căn cứ vào lời khai của bị cáo và những người làm chứng thể hiện trong năm 2022, bị cáo Hoàng Văn C đã thực hiện hành vi mua ma túy 03 lần về để sử dụng dần và bán nhiều lần cho các đối tượng nghiện ma túy khác trên địa bàn xã N, huyện M, tỉnh Hà Giang. Do đó, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "*Phạm tội 02 lần trở lên*", quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[8]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình làm việc với Công an huyện Mèo Vạc ngay từ ban đầu, bị cáo Hoàng Văn C đã tự thú trước khi hành vi phạm tội bị phát giác; quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện giao nộp toàn bộ số tang vật là ma túy trước khi Cơ quan điều tra tiến hành khám xét nhà và nơi ở của bị cáo. góp phần có hiệu quả vào việc phát hiện tội phạm. Số tiền 5.500.000đ bị cáo bị thu giữ không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng bị cáo tự nguyện đề nghị được để lại số tiền này để thực hiện các nghĩa vụ về tài chính theo phán quyết của Tòa án. Bị cáo có bố đẻ là ông Hoàng Văn P tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế; mẹ đẻ bị cáo là Bà Hoàng Thị C tham gia dân công hỏa tuyến trong cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc,

làm nhiệm vụ quốc tế. Do vậy, bị cáo Hoàng Văn C được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9]. Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy rằng cần xử lý bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo, đồng thời có ý nghĩa răn đe phòng ngừa chung. Ngoài ra, còn phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[10]. Về biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn C khai chỉ nhớ thời gian gần nhất có bán cho Nguyễn Văn T 02 lần vào khoảng tháng 6/2022 với số tiền 3.500.000đ và 01 gói ma túy với giá 3.800.000đ; bán cho Lương Văn T1 02 lần, mỗi lần 250.000đ. Hội đồng xét xử thấy qua mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo Hoàng Văn C thu lợi được tổng số tiền là 7.050.000đ. Đây là số tiền có được do phạm tội nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, cần truy thu đối với bị cáo số tiền này, được khấu trừ số tiền 5.500.000đ bị cáo bị Cơ quan điều tra thu giữ, số tiền bị cáo C còn bị truy thu là 1.550.000đ.

[11]. Đối với 01 điện thoại di động, loại màn hình cảm ứng, vỏ màu đen, mặt lưng điện thoại có chữ SAMSUNG, đã qua sử dụng; 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu sơn xanh, đen, bạc, biển kiểm soát 23E1-xxx.xx, đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo Hoàng Văn C, xét thấy đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tuyên tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước. Kèm theo 01 chìa khóa xe máy bằng kim loại, phần tay cầm bọc nhựa màu đen, tại phần tay cầm có chữ HONDA; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 013797, tên chủ xe: HOÀNG VĂN C, sinh năm 1989, số máy JA39E1531489, Số khung 3915LY193606, biển đăng ký 23E1-xxx.xx, cấp ngày 30/7/2020.

[12]. Đối với số vật chứng gồm: 01 (một) hộp bìa cát tông đã được niêm phong kín, bên ngoài hộp bìa ghi chữ "*Tang vật hoàn trả sau khi trích mẫu*", trên các mép của hộp bìa được dán bởi các dải giấy niêm phong có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang; 01 (một) chiếc phong bì màu trắng đã được niêm phong kín, bên ngoài ghi 1 chữ "*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2*", phần mép dán của phong bì có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang; 01 (một) chiếc phong bì màu trắng đã được niêm phong kín, bên ngoài ghi chữ "*Tang vật hoàn trả sau khi trích mẫu ngày 31/8/2022*", phần mép dán của phong bì có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang; 01 (một) hộp bìa cát tông được niêm phong kín, bên ngoài ghi chữ "*Mẫu vật hoàn trả sau giám định*", trên các mép của hộp bìa được dán bởi các dải giấy niêm phong có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang; 02 (hai) hộp niêm phong cũ, đã qua sử dụng; 01 chiếc găng tay

bằng vải màu trắng đen, đã qua sử dụng; 01 túi nilon màu trắng; 02 túi nilon màu đỏ. Số ma túy còn lại sau giám định là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; các vật chứng khác đều là vật không có giá trị hoặc không sử dụng được nên căn cứ cần tịch thu, tiêu hủy.

[13]. Đối với vật chứng là 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt sau điện thoại màu đỏ có chữ Realme, điện thoại đã qua sử dụng Lò Thanh H tự nguyện giao nộp, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn C, cũng chưa có đủ căn cứ để xử lý đối với hành vi của Lò Thanh H nên cần trả lại chiếc điện thoại cho anh Lò Thanh H. Tuy nhiên, tại Đơn xin vắng mặt tại phiên tòa anh H không có nguyện vọng được nhận lại chiếc điện thoại trên, do đó cần tịch thu tiêu hủy.

[14]. Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân số: xxxxxxxxxx, Họ tên HOÀNG VĂN C, sinh ngày 09/11/1989, nơi đăng ký HKTT: xã X, huyện Q, tỉnh Hà Giang, cấp ngày 02/10/2015, nơi cấp Công an tỉnh Hà Giang. Xét thấy đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo Hoàng Văn C, không phải là vật chứng của vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

[15]. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Hoàng Văn C và đối tượng Nguyễn Văn T, Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[16]. Đối với Lương Văn T1 là người sử dụng trái phép chất ma túy heroine và đã nhiều lần mua ma túy của Hoàng Văn C để sử dụng. Lời khai của T1 phù hợp với lời khai của C. T1 khai nhận, thời gian từ khoảng tháng 7/2022 T1 đã tự cai, không sử dụng heroine nữa. Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu của Lương Văn T1 cho kết quả âm tính nên Cơ quan điều tra không xử lý T1 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[17]. Đối với Lò Thanh H là người bị cáo Hoàng Văn C khai nhận là đã nhờ lấy hộ ma túy 03 lần như nội dung trên. Tuy nhiên, Lò Thanh H khẳng định không được trao đổi mua bán ma túy lần nào với Hoàng Văn C. Căn cứ vào kết quả điều tra, xác minh xác định không đủ căn cứ xử lý đối với Lò Thanh H trong vụ án này, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

[18]. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn C.

[19]. Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử thấy rằng ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

[20]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 20 (*hai mươi*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 29/8/2022). Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

* *Hình phạt bổ sung*: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C số tiền 5.000.000đ.

3. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý như sau:

- *Truy thu số tiền 7.800.000đ bị cáo Hoàng Văn C thu lời bất chính, được khấu trừ số tiền 5.500.000đ Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo, số tiền bị cáo C còn bị truy thu là 2.300.000đ.*

- *Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước tài sản, đồ vật bị cáo sử dụng vào việc phạm tội gồm:*

+ 01 (*Một*) điện thoại di động, loại màn hình cảm ứng, vỏ màu đen, mặt lưng điện thoại có chữ SAMSUNG, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng, không bật được nguồn, không kiểm tra được tình trạng hoạt động bên trong của điện thoại, thu giữ của Hoàng Văn C;

+ 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, màu sơn xanh, đen, bạc, không kiểm tra tình trạng hoạt động của xe, không kiểm tra máy bên trong của xe, biển kiểm soát 23E1-xxx.xx, xe không có gương bên phải, có số khung RLHJA3915LY193606, số máy JA39E1531489, xe đã cũ, đã qua sử dụng; kèm theo 01 chìa khóa xe máy bằng kim loại, phần tay cầm bọc nhựa màu đen, tại phần tay cầm có chữ HONDA và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 013797, tên chủ xe Hoàng Văn C, sinh năm 1989, số máy JA39E1531489, số khung 3915LY193606, biển kiểm soát 23E1-xxx.xx, cấp ngày 30/7/2020.

- *Tịch thu, tiêu hủy vật chứng của vụ án là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành hoặc vật không còn giá trị sử dụng gồm:*

+ 01 (*Một*) hộp bìa cát tông đã được niêm phong kín, bên ngoài hộp bìa ghi chữ “*Tang vật hoàn trả sau khi trích mẫu*”, trên các mép của hộp bìa được dán bởi các dải giấy niêm phong có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang;

+ 01 (*Một*) chiếc phong bì màu trắng đã được niêm phong kín, bên ngoài ghi 1 chữ “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2*”, phần mép dán của phong bì có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang;

+ 01 (*Một*) chiếc phong bì màu trắng đã được niêm phong kín, bên ngoài ghi chữ “*Tang vật hoàn trả sau khi trích mẫu ngày 31/8/2022*”, phần mép dán của

phong bì có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang;

+ 01 (Một) hộp bìa cát tông được niêm phong kín, bên ngoài hộp ghi chữ "*Mẫu vật hoàn trả sau giám định*", trên các mép của hộp bìa được dán bởi các dải giấy niêm phong có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang;

+ 02 (Hai) hộp niêm phong cũ, đã qua sử dụng; 01 (Một) chiếc găng tay bằng vải màu trắng đen, đã qua sử dụng; 01 (Một) túi nilon màu trắng; 02 (Hai) túi nilon màu đỏ.

+ 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt sau điện thoại màu đỏ có chữ Realme, điện thoại đã qua sử dụng, thu giữ của Lò Thanh H.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn C 01 giấy chứng minh nhân dân số: xxxxxxxxx, họ tên Hoàng Văn C, sinh ngày 09/11/1989, nơi đăng ký HKTT: Xã X, huyện Q, tỉnh Hà Giang, cấp ngày 02/10/2015, nơi cấp Công an tỉnh Hà Giang.

(N như biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/5/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Giang và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Giang).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Hoàng Văn C được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà giang;
- PC01; PC04; PV06 CA tỉnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Cục THA dân sự tỉnh;
- UBKT Huyện ủy Mèo Vạc;
- Bị cáo; người bào chữa cho bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu Phòng KTNV + Tổ HCTP;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vương Thị Thu Hà

